ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /TTr-UBND	*Đắk Lắk. ngày tháng năm 2025*

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 62/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội;

- Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật số 46/2014/QH13 ngày 13 tháng 6 năm 2014 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật số 51/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

- Khoản 10 Điều 71 Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

2. Cơ sở thực tiễn

BHYT là chính sách xã hội rất quan trọng, là trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội, luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, xây

dựng và tổ chức thực hiện, nhằm góp phần quan trọng thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, đảm bảo ổn định chính trị - xã hội, đời sống Nhân dân và phát triển bền vững đất nước. Để đáp ứng được nguyện vọng của Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, ngày 02/4/2015, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 05/CT-TTg về tăng cường thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH) và BHYT; ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ban hành Nghị quyết số 20-NQ/TW về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân trong tình hình mới.

Thực hiện Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHYT, trong thời gian qua, tỉnh Đắk Lắk (cũ) và tỉnh Phú Yên (cũ) đã có những chính sách hỗ trợ cho nhiều nhóm đối tượng chính sách tham gia BHYT như người nghèo; người cận nghèo; đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi; người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình; học sinh, sinh viên... Tuy nhiên, chính sách hỗ trợ của 02 tỉnh có đối tượng hỗ trợ và mức hỗ trợ đóng BHYT cho một số nhóm đối tượng tham gia BHYT chưa có sự thống nhất, cụ thể như sau:

- Tỉnh Đắk Lắk (cũ) đang thực hiện hỗ trợ mức đóng BHYT cho một số nhóm đối tượng trên địa bàn theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định hỗ trợ mức đóng BHYT cho một số nhóm đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 07/11/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND tỉnh; bao gồm:

+ Hỗ trợ 30% mức đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo;

+ Hỗ trợ 30% mức đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình;

+ Hỗ trợ 15% mức đóng BHYT cho người DTTS đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

+ Hỗ trợ 5% mức đóng BHYT cho học sinh, sinh viên;

- Tỉnh Phú Yên (cũ) đang thực hiện hỗ trợ mức đóng BHYT, BHXH tự nguyện cho một số nhóm đối tượng trên địa bàn theo Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của HĐND tỉnh Phú Yên về việc quy định mức hỗ trợ đóng BHYT người thuộc hộ gia đình cận nghèo; người thuộc hộ gia

đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Phú Yên; bao gồm:

+ Ngân sách tỉnh hỗ trợ 20% mức đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo;

+ Ngân sách huyện hỗ trợ 5% mức đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo; riêng đối với hộ gia đình cận nghèo là người DTTS, ngân sách huyện đảm bảo cho số tiền phải đóng (5%);

+ Ngân sách tỉnh hỗ trợ 15% mức đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình;

Tỉnh Đắk Lắk (cũ) và tỉnh Phú Yên (cũ) là những tỉnh có điều kiện kinh tế còn khó khăn. BHYT được xem là "cứu cánh" cho người nghèo; người có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là những người không may mắc bệnh hiểm nghèo cần điều trị dài ngày, điều trị ung thư, chạy thận nhân tạo... giúp họ có cơ hội tiếp cận dịch vụ y tế, giảm gánh nặng tài chính khi ốm đau và tránh rơi vào cảnh túng quẫn do bệnh tật.

Ngày 12/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Phú Yên và tỉnh Đắk Lắk thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đắk Lắk. Đồng thời, ngày 25/6/2025, Quốc hội đã thông qua Luật số 87/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; theo đó, khoản 20 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15 đã sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 như sau:

"2. Văn bản QPPL của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND ở đơn vị hành chính nào thì có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó và phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản đó. Trường hợp có sự thay đổi về địa giới đơn vị hành chính thì hiệu lực về không gian và đối tượng áp dụng của văn bản QPPL được xác định như sau: ...

b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản QPPL của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi HĐND, UBND, Chủ tịch UBND của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản QPPL của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản QPPL mới…

d) Văn bản quy phạm pháp luật đang có hiệu lực trong phạm vi địa giới của đơn vị hành chính trước khi được thành lập, giải thể, chia, nhập đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính thì tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi địa giới đó, trừ trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản này hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bởi văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền.”.

Theo đó, hiện nay các nhóm đối tượng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (cũ) đang thụ hưởng chính sách hỗ trợ mức đóng BHYT theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 và Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 07/11/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk (cũ); các nhóm đối tượng trên địa bàn tỉnh Phú Yên (cũ) đang thụ hưởng chính sách hỗ trợ mức đóng BHYT theo Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của HĐND tỉnh Phú Yên (cũ).

Thực tiễn đang tồn tại những bất cập trong việc thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (mới) sau hợp nhất **do mức hỗ trợ và đối tượng được hỗ trợ mức đóng BHYT** của tỉnh Đắk Lắk (cũ) và tỉnh Phú Yên (cũ) **chưa có sự thống nhất**. Điều này ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi quyền và lợi ích thụ hưởng chính sách hỗ trợ mức đóng BHYT chưa có sự thống nhất, chưa đảm bảo sự công bằng khi thụ hưởng cùng một chính sách trên địa bàn tỉnh.

Do vậy, nhằm đảm bảo người dân được thụ hưởng mức hỗ trợ cao nhất, chính sách hỗ trợ của địa phương được liên tục và không làm gián đoạn quá trình tham gia BHYT của người dân sau khi thực hiện sáp nhập tỉnh theo tinh thần chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, hoàn thành chỉ tiêu bao phủ BHYT giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 546/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (mới); việc Thường trực HĐND tỉnh xem xét xây dựng Nghị quyết quy định hỗ trợ thêm mức đóng BHYT cho một số nhóm đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

Đồng thời, để Nghị quyết sớm được ban hành, đảm bảo sự công bằng, thống nhất về quyền và lợi ích thụ hưởng của người dân trên toàn tỉnh, cũng như giúp các em học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh bước vào năm học mới được hỗ trợ thêm một phần mức đóng BHYT khi tham gia BHYT; UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương đăng ký xây dựng văn bản theo ***trình tự thủ tục rút gọn*** quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2025.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Ban hành chính sách hỗ trợ mức đóng BHYT cho một số nhóm đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (mới) để người dân trên địa bàn tỉnh được thụ hưởng mức hỗ trợ công bằng, thống nhất; đồng thời, đảm bảo chính sách hỗ trợ của địa phương được liên tục và không làm gián đoạn quá trình tham gia BHYT của người dân sau khi thực hiện sáp nhập tỉnh theo tinh thần chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, hoàn thành chỉ tiêu bao phủ BHYT giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 546/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Việc xây dựng chính sách phải bám sát các chủ trương của Đảng và phải phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Đắk Lắk sau khi hợp nhất 02 tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên.

- Góp phần hoàn thành mục tiêu phấn đấu đến năm 2025 có 98% đồng bào DTTS tham gia BHYT theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 đã đề ra; hoàn thành chỉ tiêu thực hiện bao phủ BHYT giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện đúng lộ trình tiến tới BHYT toàn dân theo đúng chỉ đạo và định hướng của Bộ Chính trị, Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan; đồng thời, tiếp tục thể hiện sự quan tâm và định hướng chăm lo sức khỏe cho người dân trên địa bàn tỉnh của các cấp lãnh đạo tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025 và các quy định pháp luật khác có liên quan, Sở Y tế đã chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Bảo hiểm xã hội tỉnh lập hồ sơ đề nghị UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết nói trên theo Công văn số 263/HĐND-VP ngày 09/9/2025 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết theo Tờ trình số 46/TTr-UBND của UBND tỉnh.

Thực hiện Công văn số 263/HĐND-VP ngày 09/9/2025 của HĐND tỉnh; UBND tỉnh đã phân công Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương tham mưu xây dựng Dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, theo trình tự thủ tục rút gọn để kịp thời trình tại Kỳ họp

HĐND tỉnh gần nhất khi đảm bảo hồ sơ theo quy định tại Công văn số 03732/UBND-KGVX ngày 09/9/2025.

Căn cứ cơ sở pháp lý và tình hình, điều kiện nguồn lực thực tế của tỉnh, Sở Y tế đã xây dựng dự thảo Nghị quyết và ngày …, Sở Y tế có Công văn số …/SYT-KHTC về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết Quy định hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; gửi các Sở, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị liên quan; đồng thời gửi Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh đăng tải dự thảo để các cơ quan, tổ chức, cá nhân và Nhân dân tham gia ý kiến.

Trên cơ sở ý kiến của các sở, ban, ngành, Sở Y tế đã tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo và có Công văn số …/SYT-KHTC ngày … gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định. Ngày …, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số …/BCTĐ-STP về thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Sau khi tiếp thu, giải trình các ý kiến tại Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Y tế hoàn chỉnh dự thảo và có Tờ trình số …/TTr-SYT ngày …./…/2025 trình UBND tỉnh.

Qua xem xét dự thảo Nghị quyết kèm hồ sơ của Sở Y tế, UBND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh thông qua.

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

b) Đối tượng áp dụng

- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo chuẩn hộ cận nghèo giai đoạn 2022-2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/1/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 và các văn bản khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế chuẩn hộ cận nghèo áp dụng cho từng giai đoạn.

- Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn hộ có mức sống trung bình giai đoạn

2022-2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP và các văn bản khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế chuẩn hộ có mức sống trung bình áp dụng cho từng giai đoạn.

- Người DTTS đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Điều 3. Hiệu lực thi hành

3. Nội dung cơ bản

Dự thảo Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo chuẩn hộ cận nghèo giai đoạn 2022-2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 1 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 và các văn bản khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế chuẩn hộ cận nghèo áp dụng cho từng giai đoạn.

b) Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022- 2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP và các văn bản khác

của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế chuẩn hộ có mức sống trung bình áp dụng cho từng giai đoạn.

c) Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

d) Học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.

đ) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Điều 3. Mức hỗ trợ

Ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế từ ngân sách Trung ương, các đối tượng áp dụng nêu tại Quy định này còn được hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế như sau:

1. Hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế cho đối tượng quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 1 Quy định này.

2. Hỗ trợ 15% mức đóng bảo hiểm y tế cho đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Quy định này.

3. Hỗ trợ 5% mức đóng bảo hiểm y tế cho đối tượng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 1 Quy định này.

Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ

Trường hợp một người thuộc nhiều nhóm đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế quy định tại Điều 3 Quy định này thì được hưởng theo nhóm đối tượng có mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

3. Thời gian hỗ trợ cho đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Quy định này là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ thời điểm xã nơi đối tượng đang sinh

sống không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

Khi chính sách được ban hành, nguồn ngân sách tỉnh hàng năm và một số nguồn kinh phí hợp pháp khác dự kiến chi trả phần kinh phí mức hỗ trợ đóng BHYT cho một số nhóm đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

- Hỗ trợ 30% mức đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo:

(66.594 người x 2.340.000 đồng x 4,5% x 12 tháng) x 30% = 25.244.453.520 đồng.

- Hỗ trợ 30% mức đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình:

(170.789 người x 2.340.000 đồng x 4,5% x 12 tháng) x 30% = 64.742.694.120 đồng.

- Hỗ trợ 15% mức đóng BHYT cho người DTTS đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ:

(122.447 người x 2.340.000 đồng x 4,5% x 12 tháng) x 15% = 23.208.604.380 đồng.

- Hỗ trợ 5% mức đóng BHYT cho học sinh, sinh viên:

(359.483 người x 2.340.000 đồng x 4,5% x 12 tháng) x 5% = 22.712.135.940 đồng.

Tổng kinh phí hỗ trợ mức đóng BHYT cho một số nhóm đối tượng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk dự kiến: 135.907.887.960 đồng/năm.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết khi được thông qua

- UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

- Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Thời gian trình thông qua Nghị quyết: Kỳ họp gần nhất khi hồ sơ đủ điều kiện.

Trên đây là Tờ trình của UBND tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định hỗ trợ thêm mức đóng BHYT cho một số nhóm đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, xin kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo "Nghị quyết quy định hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk"; (2) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; (3) Công văn về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết; (4) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (5) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định).

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tài chính, Tư pháp;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Các Phòng: TH, ĐTKT;
- Lưu: VT, KGVX (Th.05b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Văn